

Bản án số: 19/2023/HS-PT
Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán: Ông Phan Ngọc Minh

Ông Trần Mươi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lâm Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Lâm Thị H; sinh ngày 05/6/1967 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Nông; con ông Lâm N (chết); con bà Nguyễn Thị M (chết); có chồng là Nguyễn Văn T; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến ngày 13/9/2023; cho gia đình bảo lãnh ngày 14/9/2023; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2022, bị cáo Lâm Thị H sử dụng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J2 Prime, màu vàng, có gắn sim di động số 0394786359 để nhận cuộc gọi từ những người chơi lô đề, khi người chơi đọc số lô đề thì H không ghi số lô đề trực tiếp ra giấy mà tiến hành ghi âm lại cuộc gọi, mục đích để lưu trữ, nghe lại và kiểm tra kết quả trúng đề sau đó. Bị cáo H trực tiếp bán lô đề ở đài miền N (các tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng), đài miền T (tỉnh Khánh Hòa) và đài miền B (tỉnh Bắc Ninh) cho 05 người chơi, dưới các hình thức đánh đầu đuôi, đánh bao lô và đánh xiên. Cụ thể cách chơi như sau:

Đánh bao lô thì người chơi chọn số có 02 chữ số, đánh cược theo 02 số cuối của tất cả các giải theo kết quả xổ số kiến thiết, nếu kết quả mở thưởng trùng với số người chơi đã đặt cược thì người chơi thắng, ngược lại không trùng thì người chơi thua.

Đánh đầu đuôi thì người chơi chọn số có 02 chữ số để đánh cược theo giải T1 đối với đài miền N và đài miền T, giải Bảy đối với đài miền B (đánh đầu) hoặc 02 số cuối của Giải đặc biệt (đánh đuôi) theo kết quả xổ số kiến thiết, nếu kết quả mở thưởng trùng với số người chơi đã đặt cược thì người chơi thắng, ngược lại không trùng thì người chơi thua.

Đánh xiên thì người chơi chọn đồng thời 02 số có 02 chữ số để đánh cược theo 02 số cuối của tất cả các giải theo kết quả xổ số kiến thiết, nếu kết quả mở thưởng có cùng lúc 02 số mà người chơi đã đặt cược thì người chơi thắng, ngược lại nếu chỉ có 01 trong 02 số hoặc không có số nào trùng thì người chơi thua.

Tỷ lệ thắng thua như sau:

Đối với đài miền N, kết quả xổ số kiến thiết 01 tỉnh khi mở thưởng sẽ có tổng cộng 18 số lô, tính từ giải Tám đến giải Đặc biệt, khi đó tương ứng 01 điểm đánh bao lô sẽ là 18.000 đồng nếu tính theo kết quả xổ số kiến thiết 01 tỉnh và 54.000 đồng nếu tính theo kết quả xổ số kiến thiết 03 tỉnh. Tuy nhiên, khi người chơi đánh bao lô 01 điểm thì người chơi chỉ đưa cho bị cáo H số tiền 13.000 đồng nếu đánh theo kết quả xổ số kiến thiết 01 tỉnh và 39.000 đồng nếu đánh theo kết quả xổ số kiến thiết 03 tỉnh, lý do vì bị cáo H đã trừ đi tiền “hoa hồng” để khuyến khích người chơi tham gia mua số đề. Còn khi người chơi đánh đầu đuôi thì 01 điểm người chơi đưa 1.000 đồng nếu đánh theo kết quả xổ số kiến thiết 01 tỉnh và 3.000 đồng nếu đánh theo kết quả xổ số kiến thiết 03 tỉnh. Nếu trúng thì bị cáo H chung cho người chơi 70.000 đồng/01 điểm bao lô hoặc 01 điểm đầu đuôi. Đài miền N bị cáo H không bán lô đề cho người chơi dưới hình thức đánh xiên nên không đề cập.

Đối với đài miền T, kết quả xổ số kiến thiết khi mở thưởng sẽ có tổng cộng 18 số lô, tính từ giải Tám đến giải Đặc biệt, khi đó tương ứng 01 điểm đánh bao lô sẽ là 18.000 đồng và 01 điểm đánh xiên sẽ là 36.000 đồng. Tuy nhiên, khi người chơi đánh bao lô 01 điểm thì chỉ đưa cho bị cáo H số tiền 13.000 đồng và đánh xiên 01 điểm thì chỉ đưa cho bị cáo H số tiền 30.000 đồng, lý do vì bị cáo H đã trừ đi tiền “hoa hồng” để khuyến khích người chơi tham gia

mua số đề. Còn khi người chơi đánh đầu đuôi thì 01 điểm người chơi đưa 1.000 đồng. Nếu trúng thì bị cáo H chung cho người chơi 70.000 đồng/01 điểm bao lô hoặc 01 điểm đầu đuôi và 500.000 đồng/01 điểm đánh xiên.

Đối với đài miền B, kết quả xổ số kiến thiết khi mở thưởng sẽ có tổng cộng 27 số lô, tính từ giải Bảy đến giải Đặc biệt, khi đó tương ứng 01 điểm đánh bao lô sẽ là 27.000 đồng và 01 điểm đánh xiên sẽ là 54.000 đồng. Tuy nhiên, khi người chơi đánh bao lô 01 điểm thì chỉ đưa cho bị cáo H 20.000 đồng và khi đánh xiên 01 điểm thì chỉ đưa cho bị cáo H 50.000 đồng, lý do vì bị cáo H đã trừ đi tiền “hoa hồng” để khuyến khích người chơi tham gia mua số đề. Còn khi đánh đầu đuôi thì 01 điểm đầu người chơi đưa cho bị cáo H 4.000 đồng và 01 điểm đuôi người chơi đưa cho bị cáo H 1.000 đồng. Nếu trúng thì bị cáo H chung cho người chơi 70.000 đồng/01 điểm bao lô hoặc 01 điểm đầu đuôi và 500.000 đồng/01 điểm đánh xiên.

Trong ngày 05/10/2022, 05 người chơi gọi tổng cộng 13 cuộc điện thoại đến cho bị cáo H để đọc các số lô đề muốn mua, hình thức đánh và đài đánh (đài N1, đài T2 và đài B), đối với từng cuộc gọi thì bị cáo H đều tiến hành ghi âm cuộc gọi và lưu trong điện thoại. Tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang, đã có kết quả xổ số đài miền N (các tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng) và đài miền T (tỉnh Khánh Hòa).

Kết quả kiểm tra nội dung 13 đoạn ghi âm cuộc gọi từ người chơi gọi đến cho bị cáo H xác định: Trong ngày 05/10/2022, bị cáo H bán lô đề 03 lần theo đài miền N, đài miền T và đài miền B. Cụ thể như sau:

Đài miền N (theo kết quả xổ số các tỉnh Đồng Nai, Sóc Trăng, Cần Thơ): Bị cáo H bán 06 lượt số lô đề, theo hình thức đánh đầu đuôi và đánh bao lô. Số tiền bán lô đề là 1.620.000 đồng, trong đó có 04 lượt số trúng thưởng với số tiền trúng là 1.750.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc lần này là 3.370.000 đồng.

Đài miền T (theo kết quả xổ số tỉnh Khánh Hòa): Bị cáo H bán 46 lượt số lô đề, theo hình thức đánh đầu đuôi, đánh bao lô và đánh xiên. Số tiền bán lô đề là 4.480.000 đồng, trong đó có 04 lượt số trúng thưởng với số tiền trúng là 2.870.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc lần này là 7.350.000 đồng.

Đài miền B (theo kết quả xổ số tỉnh Bắc Ninh): Bị cáo H bán 06 lượt số lô đề, theo hình thức đánh đầu đuôi, đánh bao lô và đánh xiên. Số tiền bán lô đề là 698.000 đồng. Thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số tỉnh Bắc Ninh, nên số tiền đánh bạc lần này là: 698.000 đồng.

Quá trình làm việc, bị cáo Lâm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi bán số lô đề của mình. Ngoài bị cáo H bán số lô đề cho các đối tượng tên N2, S, S1, V, S2 thì ngoài ra bị cáo H không bán cho ai khác.

02 lần có hành vi bán số lô đề ở đài miền N và đài miền Bắc của bị cáo H đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 09/01/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC đối với bị

cáo H về hành vi “Làm chủ lô đề”, hình thức phạt tiền, số tiền 15.000.000 đồng, hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu số tiền 1.750.000 đồng là tiền trúng thưởng lô đề ở đài miền N. Hiện nay bị cáo Lâm Thị H đã chấp hành xong quyết định trên.

Trong ngày 05/10/2022, bị cáo H có bán số đề cho những người chơi gọi cho bị cáo H để đọc số lô đề muốn mua hình thức đánh và đài đánh qua số điện thoại của bị cáo H gồm:

Bà Đỗ Thị Thu N3, sinh năm 1957, thường trú tại tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T mua số lô đề 02 lần gồm: Mua 03 lượt số lô đề ở đài miền N, với số tiền mua đề 810.000 đồng, có 02 lượt số trúng thưởng với số tiền 700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.510.000 đồng; mua 20 lượt số lô đề ở đài miền T, với số tiền mua đề 1.176.000 đồng, không có lượt số nào trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa bà N3 và bị cáo H là 2.686.000 đồng.

Bà Lương Thị S3, sinh năm 1957, thường trú tại tổ dân phố F, thị trấn T, huyện T mua đề 01 lần: Mua 06 lượt số lô đề ở đài miền T, với số tiền mua đề 582.000 đồng, có 02 lượt số trúng thưởng với số tiền 1.470.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa bà S3 và bị cáo H là 2.052.000 đồng.

Ông Nguyễn Ngọc S4, sinh năm 1957, thường trú tại thôn F, xã T, huyện T mua đề 02 lần: Mua 01 lượt số lô đề ở đài miền N, với số tiền mua đề 270.000 đồng, có 01 lượt số trúng thưởng với số tiền 350.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 620.000 đồng; mua 03 lượt số lô đề ở đài miền T, với số tiền mua đề 270.000 đồng; không có lượt số nào trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa ông S4 và bị cáo H là 890.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu V1, sinh năm 1968, thường trú tại tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T mua đề 01 lần: Mua 10 lượt số lô đề ở đài miền T, với số tiền mua đề 1.840.000 đồng, có 01 lượt số trúng thưởng với số tiền 1.050.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa bà V1 và bị cáo H là 2.890.000 đồng.

Ông Nguyễn Tuấn S5, sinh năm 1970, thường trú tại tổ dân phố E, thị trấn T, huyện T mua đề 03 lần: Mua 02 lượt số lô đề ở đài miền N, với số tiền mua đề 540.000 đồng, có 01 lượt số trúng thưởng với số tiền 700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.240.000 đồng; mua 07 lượt số lô đề ở đài miền T, với số tiền mua đề 612.000 đồng, có 01 lượt số trúng thưởng với số tiền 350.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 962.000 đồng; mua 06 lượt số lô đề ở đài miền B, với số tiền mua đề 698.000 đồng, thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số miền B. Tổng số tiền đánh bạc giữa ông S5 và bị cáo H là 2.891.000 đồng.

Ngoài việc bán lô đề cho người khác thì trong ngày 05/10/2022, bị cáo Lâm Thị H còn mua số lô đề của bị cáo Nguyễn Thị H1. Cụ thể: Bị cáo H tự chọn các số lô đề mà mình “kết” (nghĩa là bị cáo H đoán số mình chọn sẽ trúng đề) để mua lô đề của bị cáo H1. Ngoài ra, trong các số lô đề mà những người chơi khác đã mua của bị cáo H, nếu có số mà bị cáo “kết” thì bị cáo cũng sẽ lấy những số lô đề đó để mua lại của bị cáo H1 (đánh bằng điểm hoặc thêm điểm). Mục đích nếu có trúng đề thì H sẽ lấy tiền trúng đề đã thắng được của bị cáo H1

và chung lại cho những người chơi đã mua lô đề của bị cáo H. Khi mua lô đề của bị cáo H1, bị cáo H cũng sử dụng điện thoại có gắn sim di động số 0394786359 gọi qua số điện thoại 0352314854 của bị cáo H1 để đọc các số lô đề, đồng thời bấm ghi âm cuộc gọi để lưu lại trong điện thoại. Còn bị cáo H1 thì sử dụng bút và giấy để ghi lại các số lô đề mà bị cáo H đã đọc mua.

Trong ngày 05/10/2022, bị cáo H 05 lần gọi điện thoại cho bị cáo H1 để mua lô đề. Kết quả kiểm tra nội dung 05 đoạn ghi âm cuộc gọi xác định bị cáo H1 đã bán lô đề cho bị cáo H 02 lần theo đài miền N và đài miền T, trong đó: Đài miền N bị cáo H mua 12 lượt số lô đề, theo hình thức đánh đầu đuôi và đánh bao lô, số tiền mua lô đề là 2.832.000 đồng, có 05 lượt số trúng thưởng với số tiền trúng là 2.660.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.492.000 đồng; đài miền T bị cáo H mua 07 lượt số lô đề, theo hình thức đánh đầu đuôi và đánh bao lô, số tiền mua lô đề là 1.440.000 đồng, không có lượt số nào trúng thưởng, tổng số tiền đánh bạc là 1.440.000 đồng.

Việc mua, bán lô đề giữa bị cáo H và H1 là hai người tự thống nhất thỏa thuận đánh bạc riêng với nhau; độc lập với hành vi mua, bán lô đề giữa H với 05 người chơi nói trên. Do đó, bị cáo H không làm trung gian “thư ký đề” hay chuyển số lô đề cho bị cáo Hồng. Ngoài bán số lô đề cho bị cáo Hiền thì bị cáo Hồng không bán cho ai khác.

Đối với lần đánh bạc ở đài miền T, bị cáo H1 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm chủ lô đề” (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC, ngày 09/01/2023), hình thức phạt tiền, số tiền 12.500.000 đồng; đến nay, bị cáo H1 đã chấp hành xong quyết định trên. Bị cáo H bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “mua các số lô, số đề” (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC, ngày 30/12/2022), hình thức phạt tiền, số tiền 2.750.000 đồng, hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu số tiền 1.440.000 đồng là tiền mua lô đề ở đài miền T; hiện nay, bị cáo H đã chấp hành quyết định xử phạt trên.

Tại thời điểm bị bắt quả tang thì giữa bị cáo H với 05 người mua số lô đề và giữa bị cáo H với H1 chưa đưa, nhận tiền mua bán lô đề và tiền trúng lô đề cho nhau.

Tại Kết luận giám định số 254/KL-KTHS (kèm theo Bản dịch nội dung âm thanh mẫu cần giám định), ngày 28/4/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- Các mẫu âm thanh giám định không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa.

- Trong tổng cộng 18 tệp âm thanh giám định thì có: 14/18 tệp âm thanh là giọng nói của bị cáo Lâm Thị H để trao đổi mua, bán lô đề với những người khác; 3/18 tệp âm thanh là giọng nói của bị cáo Nguyễn Thị H1 và Lâm Thị H để trao đổi mua, bán lô đề với nhau; 4/18 tệp âm thanh do thời lượng ngắn nên không giám định được giọng nói của Lâm Thị H và Nguyễn Thị H1.

- Bản dịch nội dung âm thanh mẫu cần giám định thể hiện toàn bộ nội dung các số lô đề mà bị cáo H đã trao đổi mua, bán với 05 người chơi và các số lô đề mà bị cáo H đã trao đổi mua, bán với bị cáo Nguyễn Thị H1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 36; 58; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thị H 03 (Ba) năm cải tạo không giam giữ, được trừ 08 ngày tạm giam bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H1 và phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng theo hướng: Không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Lâm Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm:

Bản án sơ thẩm thể hiện vụ án được xét xử theo hình thức trực tuyến, nhưng không ghi rõ các điểm cầu trực tuyến là không đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ C, Bộ Q, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Thị H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng pháp luật. Đồng thời, bị cáo còn có hành vi đánh bạc cũng bằng hình thức ghi số đề ở 02 đài khác nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm nên đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng. Vì Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không đúng nên xử phạt 03 năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lâm Thị

H là quá nhẹ, không đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, chưa phù hợp với thái độ và ý thức chấp hành pháp luật bị cáo cũng như không đủ sức răn đe và phòng ngừa chung mà phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng theo hướng: Không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Lâm Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, với mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo Lâm Thị H: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 05/10/2022, bị cáo Lâm Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề cho 05 người chơi ở đài miền T với số tiền đánh bạc là 7.350.000 đồng và mua số lô đề của bị cáo Nguyễn Thị H1 ở đài miền N với số tiền đánh bạc là 5.492.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Thị H phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Lâm Thị H có hành vi bán số lô đề cho 05 đối tượng và mua số lô đề của Nguyễn Thị H1, cả 02 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng quy định. Vì bị cáo đã phạm tội 02 lần, nên không thể xác định bị cáo phạm tội lần đầu như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định. Vì vậy, việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác. Nên phần nội dung kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là có căn cứ.

Ngoài 02 lần phạm tội trên, trong cùng ngày 05/10/2022, bị cáo còn bán số lô đề cho người khác, nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội phạm, nên bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T

ban hành quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền. Việc xử phạt hành chính đối với bị cáo không làm xấu đi nhân thân của bị cáo, vì các hành vi đánh bạc này đều diễn ra trong cùng một ngày. Đồng thời, bị cáo cũng không có tiền án, tiền sự nào khác hoặc có nhân thân xấu.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, người phạm tội có thể bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm. Mặc dù bị cáo 02 lần phạm tội, nhưng số tiền mỗi lần phạm tội vừa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm cải tạo không giam giữ là phù hợp và đúng quy định của pháp luật; mức hình phạt như vậy là không nhẹ, đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, về mức hình phạt đối với bị cáo Lâm Thị H.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Lâm Thị H.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 17, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Thị H 03 (Ba) năm cải tạo không giam giữ, được trừ 08 ngày tạm giam bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND huyện Trà Bồng;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Công an huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Mỹ Giang